

ZEITENWENDE 2.0: SỰ THAY ĐỔI TRONG CHÍNH SÁCH AN NINH VÀ QUỐC PHÒNG CỦA ĐỨC*

ThS. NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG

Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

● **Tóm tắt:** Khái niệm “Zeitenwende 2.0” (trong tiếng Đức có nghĩa là “bước ngoặt mang tính thời đại”) đang được giới nghiên cứu và truyền thông quốc tế sử dụng để mô tả giai đoạn điều chỉnh và tái thiết thực chất của chính sách đối ngoại và an ninh của Đức hai năm sau bài phát biểu “Zeitenwende năm 2022” của Thủ tướng Olaf Scholz. Hiện nay, tân Thủ tướng Đức Friedrich Merz, với tư cách là người kế nhiệm O.Scholz, đang đặt mục tiêu đẩy nhanh quá trình này, biến nó thành một cuộc cải tổ thực sự. Bài viết phân tích cách tiếp cận của Đức đối với chính sách an ninh và quốc phòng dưới thời Thủ tướng F.Merz và xem xét những thách thức mà Chính phủ Đức sẽ phải đối mặt.

● **Từ khóa:** Zeitenwende; An ninh; Quốc phòng; Đức.



Tình hình thế giới thay đổi sâu sắc trong nhiều năm trở lại đây. Ở châu Âu, cuộc xung đột Nga - Ukraina đã bước sang năm thứ ba, gây thiệt hại lớn về nhân lực và nguồn lực của hai bên cũng như các nước trong khu vực và toàn cầu. Ở Trung Đông, xung đột giữa Israel và các lực lượng Hồi giáo do Iran hậu thuẫn đã có những leo thang trực tiếp. Trong khi đó, tại Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, Trung Quốc đã và đang thể hiện sự quyết đoán, gây áp lực lên các quốc gia trong khu vực, đặc biệt là khu vực Đông Nam Á. Điều này đặt ra thách

thức trực tiếp đối với chính quyền mới của Thủ tướng F.Merz, buộc Đức phải định hình lại cách tiếp cận đối với chính sách an ninh và quốc phòng.

1. Các ưu tiên trong chính sách an ninh và quốc phòng

Thỏa thuận liên minh dài 144 trang với tên gọi “Trách nhiệm đối với nước Đức” (Verantwortung für Deutschland) có nội dung ưu tiên quốc phòng, răn đe và tăng cường khả năng phục hồi về mặt quân sự, kinh tế, chính trị và xã hội. Thỏa thuận này được ký kết giữa Liên minh Dân chủ/ Xã hội Cơ đốc giáo

* Bài viết này là sản phẩm của nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở: “Chính sách đối ngoại của Đức đối với khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương trong bối cảnh mới”; Mã số: NCCA/NV/2025-05; Chủ nhiệm: Nguyễn Thị Phương Dung; Cơ quan chủ trì: Viện Nghiên cứu châu Âu và châu Mỹ, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

(CDU/CSU) của Thủ tướng F.Merz và Đảng Dân chủ xã hội (SPD). Chính phủ mới cam kết đưa Đức trở thành “một cường quốc hạng trung hàng đầu” với trọng tâm mở rộng quốc phòng, tăng cường sức mạnh quân đội, định vị lại vai trò của Đức trong Liên minh châu Âu (EU)¹. Thủ tướng F.Merz đã nhiều lần nhấn mạnh sự cần thiết phải tăng cường năng lực phòng thủ của Đức trước các mối đe dọa ngày càng gia tăng từ Nga và khả năng Chính quyền D.Trump có thể cắt giảm các cam kết an ninh đối với châu Âu. Ông cảnh báo rằng, bất ổn địa chính trị liên quan tới Nga và Mỹ có thể đặt châu Âu vào tình thế rủi ro.

Thứ nhất, hiện đại hóa lực lượng quốc phòng một cách thực chất. Trọng tâm chính của Chính quyền F.Merz là cải cách hệ thống mua sắm của Quân đội Đức (Bundeswehr), từ lâu đã bị chỉ trích vì hoạt động kém hiệu quả và chậm trễ. Ông ủng hộ một cuộc cải cách toàn diện đối với cả quy trình mua sắm quốc phòng quốc gia cũng như châu Âu để tăng cường số lượng và chất lượng năng lực quốc phòng. Cụ thể, Thủ tướng F.Merz nhấn mạnh đến nhu cầu đơn giản hóa, chuẩn hóa và mở rộng quy mô các hệ thống quốc phòng trên khắp nước Đức và châu Âu. Chính phủ mới có kế hoạch ban hành luật mới để đẩy nhanh quá trình này ngay trong nửa đầu nhiệm kỳ, đồng thời thiết lập một kế hoạch đầu tư quốc phòng dài hạn. Các ưu tiên hiện đại hóa bao gồm: Hiện đại hóa công nghệ, giám sát vệ tinh châu Âu, xe tăng chiến đấu Leopard tiên tiến, máy bay chiến đấu mới, máy bay không người lái vũ trang và hệ thống phòng thủ tên lửa tinh vi nhằm tăng cường an ninh của Đức; đồng thời, củng cố quan hệ đối tác với Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO).

Mục tiêu hiện nay là hiện đại hóa quân đội để đảm bảo rằng lực lượng này có khả năng tự vệ trong trường hợp xảy ra chiến tranh. Báo cáo thường niên của Tiến sĩ Eva Högl, Ủy viên Quốc hội phụ trách Lực lượng vũ trang Đức nhấn mạnh nhu cầu cấp thiết của việc tăng cường tài trợ cho quân đội khi cần ít nhất 300 tỷ euro để đưa Quân đội Đức lên mức sẵn sàng cần thiết².

Ngày 23-5-2025, tại Lễ khánh thành Lữ đoàn xe tăng số 45 tại Litva, Thủ tướng F.Merz cam kết rằng Đức sẽ có những bước đi kiên quyết để đóng góp vào khả năng phòng thủ quân sự trong liên minh. Lữ đoàn xe tăng Litva là lữ đoàn đầu tiên trong lịch sử Quân đội Đức đồn trú thường trực ở nước ngoài với kế hoạch 5.000 binh sĩ. Đây là cam kết quan trọng của Đức đối với sườn phía Đông của NATO, nhấn mạnh nhu cầu cấp thiết phải mở rộng quân đội để giải quyết các thách thức an ninh đang ngày càng gia tăng.

Thứ hai, chi tiêu và tài trợ quốc phòng. Để đáp ứng những thay đổi trong môi trường an ninh đang diễn ra, lãnh đạo 27 quốc gia thành viên EU đã ủng hộ sáng kiến “Tái vũ trang châu Âu” của Ủy ban châu Âu về huy động 800 tỷ euro (860 tỷ USD) trong 4 năm nhằm tăng năng lực quốc phòng của khối và hỗ trợ Ukraina. Chính phủ Đức cũng đang thúc đẩy kế hoạch riêng nhằm tăng cường ngân sách quốc phòng và nâng cấp hạ tầng cơ sở của quốc gia.

Chính phủ của Thủ tướng F.Merz đã có những bước đi cụ thể về tài trợ quốc phòng. Một gói đầu tư quốc phòng mang tính lịch sử được đưa ra thông qua việc sửa đổi Hiến pháp, bỏ qua quy tắc “phanh nợ”, cho phép Đức vay hàng tỷ euro để mua vũ khí mới. Thủ tướng F.Merz đã khởi xướng các cuộc thảo luận để

phê duyệt tới 200 tỷ euro cho các gói chi tiêu quốc phòng đặc biệt và bảo vệ một gói nợ với đề xuất vay lên tới 500 tỷ euro dành riêng cho các biện pháp hạ tầng cơ sở và quốc phòng³.

Về điều chỉnh Hiến pháp, ông F.Merz chủ trương cải tổ “phanh nợ” - quy định giới hạn mức vay nợ hằng năm của Chính phủ liên bang ở mức 0,35% tổng sản phẩm quốc nội (GDP). Quy định “phanh nợ” đã được Đức áp dụng sau cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008 và duy trì đến nay. Dù bảo vệ an toàn tài khóa, quy định này đã bị nhiều người chỉ trích là lỗi thời và kìm hãm sự phát triển của nền kinh tế. Sáng kiến dỡ bỏ giới hạn nợ cho chi tiêu quốc phòng có liên quan trực tiếp đến vấn đề này là dấu hiệu cho thấy ý định của Đức trong việc tăng cường năng lực quân sự và theo đuổi chính sách đối ngoại và an ninh độc lập hơn.

Trong thỏa thuận liên minh nêu rõ rằng, chi tiêu quốc phòng phải “tăng đáng kể và nghiêm ngặt” phù hợp với các mục tiêu năng lực của NATO. Hàng tỷ euro được phân bổ cho quốc phòng sẽ giải quyết những khoảng cách năng lực quan trọng trong quân đội sau nhiều năm thiếu kinh phí. Sau nhiều thập kỷ duy trì chi tiêu quân sự ở mức thấp, Đức hiện muốn tăng cường năng lực quốc phòng khi nhận ra châu Âu không thể hoàn toàn trông cậy vào Mỹ về an ninh do những khác biệt giữa chính quyền của Tổng thống D.Trump và châu Âu về việc hỗ trợ cho Ukraina.

Thứ ba, duy trì cam kết chi tiêu 2% GDP cho quốc phòng. Phát biểu tại Vilnius (Litva), ông F.Merz cho biết, Chính phủ Đức cũng đã nhất trí với đề xuất của Tổng Thư ký NATO Mark Rutte về việc tăng chi tiêu quốc phòng lên 3,5% GDP và dành thêm 1,5% cho hạ tầng cơ sở quân sự thiết yếu⁴. Tại Hội nghị Ngoại

trưởng NATO diễn ra ở Thổ Nhĩ Kỳ vào tháng 5-2025, Ngoại trưởng Đức Joahnn Wadephul đã ủng hộ lời kêu gọi của Tổng thống Mỹ D.Trump về việc tăng mạnh chi tiêu quốc phòng của các nước đồng minh lên 5% GDP⁵.

Năm 2024, lần đầu tiên sau hơn 30 năm Đức đã phân bổ 2% GDP cho chi tiêu quốc phòng, qua đó đáp ứng mục tiêu quốc phòng của NATO với ngân sách quốc phòng trị giá 72 tỷ euro - bao gồm cả ngân sách quốc phòng thường xuyên (51,95 tỷ euro) và các khoản đóng góp từ quỹ đặc biệt (19,8 tỷ euro)⁶. Nhưng một nghiên cứu của Tổ chức Tư vấn kinh tế Bruegel cho thấy, Đức sẽ cần phải tăng ngân sách của mình thêm 145 tỷ USD mỗi năm để bảo vệ châu Âu mà không cần sự hỗ trợ của Mỹ⁷.

Thứ tư, tái định vị nước Đức trong chính sách an ninh châu Âu. Chiến thắng của Thủ tướng F.Merz chắc chắn sẽ dẫn đến những thay đổi quan trọng khẳng định vị thế của Đức tại EU, có thể là sự thúc đẩy lớn cho một liên minh đang cần sự lãnh đạo. Người tiền nhiệm của ông - O.Scholz, đã bị cản trở bởi nền kinh tế yếu kém, sự chia rẽ trong liên minh và sự lãnh đạo thiếu quyết đoán. Thủ tướng F.Merz đã tập trung nhiều vào các vấn đề chính sách đối ngoại trong chiến dịch tranh cử. Thỏa thuận liên minh dài 144 trang với tiêu đề “Trách nhiệm đối với nước Đức”, trong đó, chương về châu Âu đề cập đến nhiều vấn đề mà các đối tác liên quan đã đạt được sự thỏa hiệp. Các đối tác EU mong đợi sự lãnh đạo và cam kết mạnh mẽ hơn từ Thủ tướng F.Merz cũng như từ chính phủ mới, vì ông có kinh nghiệm trực tiếp với tư cách là thành viên của Nghị viện châu Âu trong giai đoạn 1989-1994.

Kể từ khi Vương quốc Anh rời EU (Brexit), mối quan hệ giữa Pháp và Đức trở nên quan

trọng hơn, với hai nền kinh tế lớn nhất khối, là trung tâm của việc thiết lập chương trình nghị sự của EU. Tuy nhiên, trong nhiệm kỳ của ông O.Scholz (2021-2025), Pháp và Đức thường đấu tranh để tìm được tiếng nói chung, bất chấp những thách thức địa chính trị đặt ra kể từ khi xung đột Nga - Ukraina xảy ra vào năm 2022, đòi hỏi các giải pháp nhanh chóng và bám sát thực tế. Mặc dù cuộc xung đột này có tác động thúc đẩy chương trình nghị sự của châu Âu, nhưng nó cũng làm gia tăng căng thẳng trong EU, đặc biệt là giữa Pháp và Đức. Thủ tướng F.Merz đã đưa ra kế hoạch thực hiện một cách tiếp cận rất khác biệt đối với EU so với người tiền nhiệm. Về đối ngoại, ông F.Merz tuyên bố ưu tiên hàng đầu của ông sẽ là củng cố châu Âu “để chúng ta có thể từng bước đạt được sự độc lập thực sự khỏi Mỹ”⁸. Quan điểm này phù hợp với quyền tự chủ chiến lược của Tổng thống Pháp Emmanuel Macron và mở ra khả năng về mối quan hệ chặt chẽ hơn giữa Pháp và Đức.

Thủ tướng F.Merz đã củng cố cam kết này bằng cách đến thăm Pháp và Ba Lan ngay sau khi nhậm chức để công bố khởi động lại “Tam giác Weimar” - một liên minh khu vực giữa Pháp, Đức và Ba Lan được thành lập vào năm 1991 - như một cam kết đối với những gì ông coi là hai đối tác châu Âu quan trọng nhất của Đức⁹. Sự hồi sinh của “Tam giác Weimar” được kỳ vọng sẽ tạo ra động lực mới giúp EU tự chủ hơn trong các chính sách an ninh và quốc phòng.

Thứ năm, cam kết hỗ trợ Ukraina. Theo phát biểu trong một cuộc họp không chính thức của các bộ trưởng ngoại giao EU tại Thủ đô Warszawa của Ba Lan, Đức sẽ tiếp tục là một trong những nước ủng hộ lớn nhất của Ukraina và châu Âu sẽ bảo vệ và hỗ trợ

Ukraina bằng mọi phương tiện có thể. Ngày 28-5-2025, trong cuộc họp báo với Tổng thống Ukraina V.Zelensky tại Berlin, Thủ tướng F.Merz vẫn cam kết hỗ trợ tài chính cho Ukraina, khẳng định nước này sẽ cùng Ukraina phát triển “vũ khí tầm xa” để giúp Kiev tấn công các mục tiêu trong lãnh thổ Nga, trong bối cảnh nền kinh tế nội địa đang trên đà suy thoái. Kế hoạch của ông F.Merz cũng bao gồm viện trợ quân sự 3 tỷ euro cho Ukraina trong cuộc chiến với Nga¹⁰. Ông F.Merz không đề cập đến tên lửa hành trình Taurus của Đức trong thông báo của mình, mặc dù trước đây ông đã ủng hộ việc chuyển giao chúng khi còn là lãnh đạo phe đối lập. Hệ thống tầm bắn 500km này đại diện cho khả năng tấn công tầm xa mạnh nhất của Đức và được coi là chính xác hơn các hệ thống mà Ukraina đang sở hữu. Đức đã cung cấp gói viện trợ quân sự lớn thứ hai cho Ukraina chỉ sau Mỹ, và đã phân bổ 4 tỷ euro để hỗ trợ Ukraina trong dự thảo ngân sách năm 2025.

Bên cạnh đó, việc duy trì ông Boris Pistorius ở vị trí Bộ trưởng Quốc phòng và bổ nhiệm ông Lars Klingbeil làm Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Tài chính - cả hai đều là những người ủng hộ mạnh mẽ Ukraina - là những tín hiệu rõ ràng cho thấy chính sách của Đức sẽ không thay đổi.

Thứ sáu, cải cách thể chế. Nền tảng của kiến trúc an ninh mới là việc thành lập Hội đồng An ninh quốc gia trong Văn phòng Thủ tướng. Cơ quan này được coi là trung tâm và trực chính của Chính phủ liên bang để điều phối chính sách an ninh giữa các bộ, ngành, tích hợp chính sách ngoại giao, quốc phòng và kinh tế. Trong các tình huống khủng hoảng, Hội đồng sẽ phối hợp thông tin để có được bức tranh toàn cảnh thống nhất. Liệu cơ quan mới

này có thực sự trở thành động lực cho hành động chiến lược của Đức hay chỉ là một vòng điều phối mang tính hình thức khác - sẽ là một phép thử ban đầu cho lời hứa của Thủ tướng F.Merz về việc khôi phục tính quyết đoán và thực chất chính sách đối ngoại của Đức.

Bên cạnh đó, Thủ tướng F.Merz cũng đã xóa bỏ truyền thống lâu đời là trao Bộ Ngoại giao cho đối tác liên minh chính, một thông lệ đã tạo ra sự rối loạn chức năng chính sách đối ngoại bằng cách thiết lập cơ sở quyền lực riêng biệt do một đảng chính trị khác nắm giữ. Lần đầu tiên kể từ năm 1966, Thủ tướng và Bộ trưởng Ngoại giao sẽ cùng một đảng - trong trường hợp này là Liên minh Dân chủ Cơ đốc giáo (CDU). Bộ trưởng Ngoại giao mới Johann Wadephul là người trung thành với đảng, người sẽ đảm bảo sự liên kết hơn là cạnh tranh với Thủ tướng.

2. Những thách thức đặt ra

Thứ nhất, sự chia rẽ trong liên minh. Thủ tướng F.Merz đang có khởi đầu không mấy suôn sẻ. Liên minh CDU/CSU và SPD nắm 328 ghế nhưng ông F.Merz chỉ nhận được 310 phiếu ủng hộ trong lần bỏ phiếu đầu tiên tại Quốc hội sáng ngày 6-5-2025¹¹. Qua tới vòng bỏ phiếu thứ hai với 325 phiếu bầu, ông mới có thể đắc cử và trở thành Thủ tướng Đức thứ 10. Diễn biến cho thấy có bất đồng trong nội bộ liên minh cầm quyền, khiến ông F.Merz trở thành ứng viên thủ tướng đầu tiên trong lịch sử hiện đại Đức phải tổ chức lần bỏ phiếu thứ hai. Áp lực trong nước có thể cản trở tham vọng thể hiện vai trò lãnh đạo của ông ở châu Âu, khi phải nỗ lực giữ cho liên minh của mình đoàn kết.

Thứ hai, tính bền vững về tài chính. Việc tăng chi tiêu quốc phòng được đề xuất là một cam kết tài chính khổng lồ có thể tác động đến

các ưu tiên khác của Chính phủ Đức. Bản thân ông F.Merz đã thừa nhận rằng, nợ tăng cao đặt ra thách thức dài hạn cho ngân sách công. Việc duy trì mức chi tiêu quốc phòng này có thể trở nên khó khăn do vấn đề già hóa dân số, nhu cầu về hạ tầng cơ sở và các thách thức tài chính khác của Đức. Ngân sách thường xuyên dự kiến sẽ trì trệ trong kế hoạch tài chính trung hạn và theo Bộ Quốc phòng Liên bang, Quỹ Quốc phòng đặc biệt dự kiến sẽ cạn kiệt vào năm 2027. Do đó, đến năm 2028, Đức sẽ phải đối mặt với tình trạng thiếu hụt đầu tư hàng năm ít nhất là 30 tỷ euro chỉ để duy trì mục tiêu 2% GDP, chứ chưa nói đến việc đạt được 3-3,5% hiện đang được thảo luận trong NATO¹². Thêm nữa, nền kinh tế Đức đang phải đối mặt với nhiều khó khăn, bao gồm tăng trưởng trì trệ, lạm phát cao, lãi suất tăng, sự suy yếu sức mua của người dân, và tình trạng phá sản doanh nghiệp gia tăng. Cuộc khủng hoảng năng lượng, sự suy giảm nhu cầu từ Trung Quốc và các vấn đề nội tại đang đẩy nền kinh tế Đức vào tình trạng trì trệ kéo dài nhất trong hơn 7 thập niên. Năm 2023, Đức đã rơi vào suy thoái nhẹ khi GDP giảm 0,3% và năm 2024 tiếp tục giảm 0,2%. Ngân hàng Bundesbank dự báo, tăng trưởng kinh tế năm 2025 của Đức sẽ chỉ đạt 0,1%, với kịch bản xấu hơn là tiếp tục “tăng trưởng âm” nếu xảy ra chiến tranh thương mại với Mỹ¹³.

Thứ ba, thách thức trong việc xây dựng lực lượng quân đội. Việc ưu tiên chi tiêu quốc phòng giúp thu hẹp khoảng cách năng lực quan trọng trong Quân đội Đức. Tuy nhiên, Thủ tướng F.Merz sẽ phải đối diện với nhiều thách thức để hiện thực hóa mục tiêu xây dựng quân đội phi hạt nhân lớn nhất châu Âu, trước hết là về quân số. Hiện tại, năng lực quân sự của Đức còn kém xa so với năng lực

cần thiết và cam kết với các đồng minh. Căn cứ vào số liệu chính thức vừa được Bộ Quốc phòng Đức công bố vào ngày 28-2-2025, Quân đội Đức hiện chỉ có khoảng 182.667 binh sĩ, ít hơn nhiều so với mục tiêu 203.000 quân vào năm 2031. Theo kế hoạch phòng thủ của NATO và Tổng Thanh tra Quân đội Đức Carsten Breuer, Đức cần có tiềm năng tăng trưởng để duy trì ít nhất 460.000 quân nhân và lực lượng dự bị để sẵn sàng chiến đấu. Để đạt được điều này, cần phải bổ sung khoảng 100.000 quân đang hoạt động. Mặc dù cả Liên minh CDU/CSU và SPD đều đồng ý về nhu cầu mở rộng Quân đội Đức, nhưng họ lại bất đồng về cách thức thực hiện điều này. Liên minh CDU/CSU ủng hộ việc khôi phục chế độ nghĩa vụ quân sự bắt buộc càng sớm càng tốt, với sự ủng hộ của các quan chức cấp cao của Quân đội Đức, trong khi đảng SPD lại lựa chọn mô hình tự nguyện giống như hệ thống của Thụy Điển để phát triển Quân đội Đức¹⁴. Thêm nữa, bất chấp các nỗ lực đẩy mạnh tuyển quân, nhiều người trẻ ở Đức vẫn không “mặn mà” với binh nghiệp.

Thứ tư, các cải cách mua sắm đầy tham vọng đang phải đối mặt với những rào cản đáng kể. Những khoảng cách năng lực nghiêm trọng vẫn tồn tại trong các lực lượng hải quân, không quân và lục quân cũng như hậu cần của Đức, với sự thiếu hụt đặc biệt

trong các hệ thống phòng không, đạn dược và tên lửa tầm xa. Một nghiên cứu của tổ chức Bruegel (năm 2024) đã chỉ ra rằng, hậu quả của việc Đức giải trừ quân bị hàng loạt trong những thập kỷ qua và quá trình tái vũ trang chậm chạp, khiếm tốn của chính quyền tiền nhiệm có thể khiến nước này phải mất tới hàng thập kỷ để khôi phục năng lực quân sự của Quân đội Đức về mức năm 2004¹⁵.

Đơn đặt hàng của Đức chỉ tăng đáng kể sau tháng 7-2023 - một sự chậm trễ dài so với cam kết nhanh chóng của Nga vào mùa Thu năm 2022 nhằm củng cố ngành công nghiệp vũ khí của nước này. Mặc dù số lượng đơn đặt hàng hiện đã tăng nhưng tỷ lệ đơn đặt hàng không có ngày giao hàng cố định cũng ngày càng nhiều, cho thấy sự chậm trễ và tình trạng tồn đọng sản xuất¹⁶. Đơn đặt hàng của Đức từ các công ty ở các nước EU khác là rất ít, phần lớn các đơn đặt hàng là từ các công ty Đức, các liên doanh của Đức với các đối tác quốc tế và Mỹ. Việc giải quyết những vấn đề này sẽ đòi hỏi nhiều năm nỗ lực bền bỉ, những thay đổi đáng kể đối với các quy trình mua sắm và tư duy tổ chức của Đức.

Thứ năm, thách thức về khả năng phục hồi của xã hội và sự ủng hộ của công chúng. Chính phủ nhiệm kỳ tiếp theo phải thực hiện các bước quyết định để chuẩn bị cho người dân Đức các biện pháp cần thiết trước bối

Bảng 1: Tốc độ mua sắm và kho dự trữ các loại vũ khí chính của Đức năm 2004 và năm 2021

Loại vũ khí	Kho năm 2004	Kho năm 2021	Năm đạt lại mức kho năm 2004
Máy bay chiến đấu	423	226	2038
Xe tăng chủ lực	2.398	339	2066
Xe chiến đấu bộ binh	2.122	674	2043
Phương tiện bọc thép khác	3.646	2.067	2026
Pháp (lựu pháo kéo)	978	121	2121

Nguồn: Guntram B. Wolff và cộng sự, năm 2024

cảnh an ninh đang có xu hướng thay đổi. Nhìn chung, phần lớn người Đức thừa nhận những thay đổi cơ bản trong môi trường an ninh của châu Âu và ủng hộ đầu tư quốc phòng lớn hơn - thậm chí thông qua nợ - đồng thời ủng hộ năng lực phòng thủ mạnh mẽ hơn của châu Âu, giảm sự phụ thuộc vào Mỹ. Tuy nhiên, trong khi có sự đồng thuận rộng rãi về nguyên tắc đảm nhận trách nhiệm lớn hơn, thì sự ủng hộ đối với các biện pháp cụ thể có thể vẫn còn dè dặt. Khảo sát của Forsa (tháng 3-2025) cho thấy, 60% người Đức có khả năng hoặc chắc chắn sẽ từ chối bảo vệ đất nước bằng vũ lực trong trường hợp bị tấn công quân sự - nhân mạnh khoảng cách đáng kể giữa tình cảm của công chúng và tư duy sẵn sàng phòng thủ mà các nhà lãnh đạo chính trị thúc đẩy.

Ngoài ra, F.Merz cần phải giành được lòng tin của người dân Đức. Sự ngờ vực thể hiện rõ trong dân chúng ngay trước thềm cuộc bầu cử, khi theo cuộc khảo sát của Forsa vào tháng 4-2025, 63% số người được hỏi trả lời “khá là không” hoặc “hoàn toàn không” với câu hỏi liệu họ có tin tưởng F.Merz hay không¹⁷.

Thứ sáu, áp lực từ các đồng minh. Quan hệ xuyên Đại Tây Dương được dự báo sẽ tiếp tục căng thẳng dưới thời Tổng thống D.Trump, người đã áp thuế 20% lên các quốc gia EU. Động thái đáp trả của EU cũng đã khiến quan hệ giữa Mỹ và các nước trong EU trở nên căng thẳng. Cuộc chiến thuế quan gây bất lợi cho nền kinh tế Đức do phụ thuộc

mạnh mẽ vào xuất khẩu sang Mỹ. Tương tự như vậy đối với Trung Quốc, một đối tác thương mại quan trọng khác, nhưng cũng là một “đối thủ có hệ thống” đòi hỏi một chiến lược “giảm rủi ro” hợp lý.

3. Kết luận

Sau cuộc xung đột Nga - Ukraina nổ ra vào tháng 2-2022, Thủ tướng Đức O.Scholz đã có bài phát biểu “Zeitenwende”, trong đó công bố một quỹ đặc biệt trị giá 100 tỷ euro dành cho Quân đội Đức, cùng với các sáng kiến khác nhằm đánh dấu sự thay đổi triệt để trong chính sách quốc phòng của Đức. Tuy nhiên, đối với tân Thủ tướng F.Merz, sự thay đổi này không đi đủ xa. Trong chiến dịch tranh cử, ông F.Merz đã định vị chính sách đối ngoại sắp tới của mình là “Epochenbruch”, một sự “đứt gãy” mang tính thời đại¹⁸. Đây là thời điểm Đức cần chứng minh rằng “bước ngoặt lịch sử” không chỉ dừng ở tuyên bố, mà đã trở thành hành động chiến lược và cải cách có hệ thống, đặt nền tảng cho sự thay đổi lâu dài trong chính sách đối ngoại của Đức. “Zeitenwende 2.0” không chỉ là giai đoạn tiếp theo của một tuyên bố chính trị, mà là thử thách “sống còn” đối với năng lực lãnh đạo chiến lược của Chính phủ Đức trong bối cảnh địa chính trị biến động. Việc thành công hay thất bại trong hiện thực hóa bước ngoặt này sẽ định hình vị thế của Đức - không chỉ trong EU, mà cả trong hệ thống quốc tế mới đang định hình ■

^{1, 9} Xem: Gabriele Abels, *Germany's new government wants to be a foreign policy power*, <https://theconversation.com>, May 9, 2025.

^{2, 18} Xem: Malina Wiethaus, *Germany First: Merz's plans to rebrand German foreign policy*, <https://www.oii.ac.at>, February 27, 2025.

³ Xem: Lars-Erik Lundin, *The Merz Administration's Security and Defense Policy: Analysis and Future Scenarios*, <https://kkrva.se>, May 10, 2025.

- ⁴ Xem: Deutschland, *Current information about Germany's foreign policy and foreign relations*, <https://www.deutschland.de>, August 1, 2025.
- ⁵ Xem: Đức công bố kế hoạch chi tiêu quốc phòng để đạt mục tiêu mới của NATO, <https://baocaovien.vn>, ngày 20-8-2025.
- ^{6, 12, 14} Xem: Andrea Rotter, *Germany's Zeitenwende 2.0: This Time for Real?*, <https://americangerman.institute>, April 7, 2025.
- ⁷ Xem: Garret Martin, *Germany's chancellor-in-waiting prioritizes 'real' independence from the US - but what does that mean and is it achievable?*, <https://theconversation.com>, February 25, 2025.
- ⁸ Xem: Anh Minh, *Bài toán khó của Thủ tướng Đức tương lai: Vực dậy châu Âu, độc lập với Mỹ*, <https://dantri.com.vn>, ngày 25-2-2025.
- ¹⁰ Xem: An Huy, *Kế hoạch chi tiêu khổng lồ của Đức có gì?*, <https://vneconomy.vn>, ngày 17-3-2025.
- ¹¹ Xem: Như Tâm, *Tân Thủ tướng được kỳ vọng giúp Đức khôi phục vị thế ở châu Âu*, <https://vnexpress.net>, ngày 8-5-2025.
- ¹³ Xem: Ngọc Trang, *Kinh tế Đức trì trệ lâu nhất trong hơn 7 thập kỷ*, <https://vneconomy.vn>, ngày 16-1-2025.
- ^{15, 16} Xem: Guntram B. Wolff, Alexandr Burilkov, Katelyn Bushnell, Ivan Kharitonov, *Fit for war in decades: sluggish German rearmament versus surging Russian defence production*, <https://www.bruegel.org/>, September 16, 2024, p.4.
- ¹⁷ Xem: René Bocksch, *Vertrauen Sie Merz?*, <https://de.statista.com>, August 12, 2025.



GIỚI THIỆU SÁCH

XU HƯỚNG TRUYỀN HÌNH ĐA NỀN TẢNG Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

TÁC GIẢ: NGUYỄN DƯƠNG CHÂN

Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật

Năm xuất bản: 2025

Số trang: 255

Sự phát triển của khoa học - công nghệ đã tác động mạnh mẽ đến mọi mặt của đời sống xã hội trên toàn cầu, trong đó có lĩnh vực báo chí, truyền thông. Công nghệ phát triển tạo ra những sản phẩm truyền thông mới như: Báo chí dữ liệu, báo mạng điện tử, phát thanh trên internet, truyền hình kỹ thuật số, truyền hình đa nền tảng... Tại Việt Nam, xu hướng truyền hình đa nền tảng đang phát triển nhanh chóng, buộc các nhà cung cấp phải đổi mới về chất lượng nội dung để đáp ứng nhu cầu và xu hướng xem trực tuyến ngày càng cao của khán giả.

Cuốn sách chuyên khảo *Xu hướng truyền hình đa nền tảng ở Việt Nam hiện nay* gồm 3 chương, trình bày một cách khái quát, có hệ thống cơ sở lý luận và thực tiễn của xu hướng truyền hình đa nền tảng (Chương 1); phân tích thực trạng xu hướng truyền hình đa nền tảng ở Việt Nam hiện nay trên cơ sở nghiên cứu trường hợp Đài Truyền hình Việt Nam (Chương 2); từ đó, chỉ ra những xu hướng phát triển, sự thay đổi trong thói quen tác nghiệp của đội ngũ nhà báo và đề xuất một số gợi mở để phát triển truyền hình đa nền tảng ở Việt Nam trong thời gian tới (Chương 3) ■

HUYỀN TRANG giới thiệu